

BÁO CÁO

công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng 9 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 3 tháng cuối năm 2022

Căn cứ Chương trình kiểm tra, giám sát năm 2022, các cấp ủy, tổ chức đảng và ủy ban kiểm tra các cấp trong toàn Đảng bộ huyện Đam Rông đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát đạt được nhiều kết quả quan trọng, góp phần vào việc thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ huyện.

Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy Đam Rông báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng 9 tháng đầu năm 2022; phương hướng, nhiệm vụ 3 tháng cuối năm như sau:

PHẦN THỨ NHẤT

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KIỂM TRA, GIÁM SÁT VÀ THI HÀNH KỶ LUẬT TRONG ĐẢNG

A. CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT CỦA CẤP ỦY

I. Việc lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát

Xác định công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng có tầm quan trọng trong công tác xây dựng Đảng, vì vậy Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy thường xuyên chỉ đạo việc triển khai, quán triệt các quy định của Đảng về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng đến các tổ chức cơ sở đảng và toàn thể đảng viên trong Đảng bộ huyện như: Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng “Về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa””; Quy định số 37-QĐ/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng “Về những điều đảng viên không được làm”; tiếp tục triển khai, thực hiện Quy định số 22-QĐ/TW, ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương “Về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng”; Quy định số 24-QĐ/TW, ngày 30/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương “Về thi hành Điều lệ Đảng”, Hướng dẫn số 02-HD/TW, ngày 09/12/2021 của Ban Bí thư về thực hiện nội dung Quy định số 22-QĐ/TW, ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương “Về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng”; Quy định

69-QĐ/TW, ngày 06/7/2022 của Bộ Chính trị “Về kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm”,...

Ban Thường vụ Huyện ủy đã chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện một cách có hiệu quả chương trình công tác kiểm tra, giám sát năm 2022; chương trình thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 2020 - 2025; chỉ đạo các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy tăng cường và thường xuyên bám sát địa bàn, lĩnh vực được phân công phụ trách để thực hiện nhiệm vụ một cách kịp thời, có hiệu quả.

II. Kết quả thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát

1. Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo Điều 30, Điều lệ Đảng.

1.1. Kiểm tra đảng viên

Trong 9 tháng đầu năm 2022, cấp ủy các cấp tiến hành kiểm tra đối với 152 đảng viên. Trong đó: Ban Thường vụ Huyện ủy tiến hành kiểm tra đối với 04 đảng viên là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý (đạt 133% chỉ tiêu giao); đảng ủy cơ sở kiểm tra 07 đảng viên; chi bộ cơ sở và chi bộ trực thuộc kiểm tra 141 đảng viên.

Nội dung kiểm tra: Việc chấp hành quy chế làm việc, nguyên tắc tập trung dân chủ (23); việc thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao (129).

Qua kiểm tra, kết luận: 121 đảng viên thực hiện cơ bản tốt; 31 đảng viên thực hiện chưa tốt, nhưng chưa vi phạm đến mức phải xem xét thi hành kỷ luật.

1.2. Kiểm tra tổ chức đảng

Cấp ủy các cấp kiểm tra đối với 26 tổ chức đảng. Trong đó: Ban Thường vụ Huyện ủy kiểm tra 06 tổ chức đảng (đạt 200% chỉ tiêu giao); đảng ủy cơ sở kiểm tra 20 tổ chức đảng.

Nội dung kiểm tra: Việc chấp hành nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Đảng (26).

Qua kiểm tra, kết luận: 23 tổ chức đảng thực hiện cơ bản tốt; 03 tổ chức đảng thực hiện chưa tốt, nhưng chưa vi phạm đến mức phải xem xét thi hành kỷ luật.

2. Thực hiện nhiệm vụ giám sát theo điều 30 Điều lệ Đảng

2.1. Giám sát thường xuyên

Ban Thường vụ Huyện ủy, cấp ủy các cấp bằng nhiều hình thức, phương pháp phù hợp tiến hành giám sát thường xuyên đối với tổ chức đảng, đảng viên thuộc phạm vi quản lý, cụ thể như: Thông qua các đồng chí ủy viên ban thường vụ, cấp ủy viên, ủy viên ủy ban kiểm tra phụ trách địa bàn, lĩnh vực; qua hội nghị kiểm điểm, đánh giá chất lượng tổ chức đảng, đảng viên; công tác kiểm tra, nắm tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh,

xây dựng đảng và hệ thống chính trị tại một số địa phương, cơ quan, đơn vị; công tác giám sát của hội đồng nhân dân, mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội,... Qua đó, nắm chắc tình hình tổ chức đảng, đảng viên để lãnh đạo, chỉ đạo, chấn chỉnh kịp thời.

2.2. Giám sát chuyên đề đối với đảng viên

Cấp ủy các cấp giám sát đối với 10 đảng viên. Trong đó: Ban Thường vụ Huyện ủy giám sát 04 đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý (*đạt 133% chỉ tiêu giao*); đảng ủy cơ sở giám sát 03 đảng viên; chi bộ cơ sở giám sát 03 đảng viên. Nội dung giám sát: Việc chấp hành chỉ thị, nghị quyết, quy định, kết luận của Đảng (05); việc chấp hành quy chế làm việc, nguyên tắc tập trung dân chủ, nguyên tắc làm việc (02); việc kê khai tài sản, thu nhập (03).

Kết quả giám sát: Tất cả đảng viên thực hiện cơ bản tốt, không có trường hợp nào phải chuyển sang kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm.

2.3. Giám sát chuyên đề đối với tổ chức đảng

Cấp ủy các cấp giám sát đối với 08 tổ chức đảng. Trong đó: Ban Thường vụ Huyện ủy giám sát 04 tổ chức đảng (*đạt 133% chỉ tiêu giao*); đảng ủy cơ sở giám sát 04 chi bộ trực thuộc.

Nội dung giám sát: Việc chấp hành chỉ thị, nghị quyết, quy định, kết luận của Đảng (08).

Kết quả giám sát: Tất cả các tổ chức đảng đều thực hiện cơ bản tốt, không có trường hợp nào phải chuyển sang kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm.

3. Thi hành kỷ luật của cấp ủy các cấp và chi bộ.

Trong 9 tháng đầu năm, trong toàn Đảng bộ đã thi hành kỷ luật đối với 10 đảng viên, với các hình thức khiển trách (05), cảnh cáo (04), khai trừ (01), trong đó Ban Thường vụ Huyện ủy kỷ luật 01 đảng viên; đảng ủy cơ sở kỷ luật 02 đảng viên, chi bộ cơ sở và chi bộ trực thuộc kỷ luật 07 đảng viên. Nội dung vi phạm: vi phạm chính sách dân số kế hoạch hóa gia đình (04); vi phạm những điều đảng viên không được làm (03); thiếu tinh thần, trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được giao (02); tham nhũng, cố ý làm trái (01).

4. Về giải quyết đơn thư

Trong 9 tháng đầu năm Thường trực Huyện ủy nhận được 05 đơn tố cáo, phản ánh, kiến nghị. Qua xem xét, phân loại, chuyển Ủy ban nhân dân huyện xem xét, giải quyết theo thẩm quyền (03 đơn), hướng dẫn, trả đơn (01 đơn), giao Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy giải quyết (01 đơn).

5. Giải quyết khiếu nại kỷ luật Đảng của cấp ủy các cấp

Trong 9 tháng đầu năm 2022, toàn Đảng bộ huyện không nhận được đơn khiếu nại đối với các quyết định kỷ luật Đảng.

B. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CỦA ỦY BAN KIỂM TRA

I. Tham mưu, thực hiện nhiệm vụ cấp ủy giao

- Chủ trì, phối hợp với các Ban của Huyện ủy tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Chương trình công tác kiểm tra, giám sát năm 2022.
- Tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức học tập, nghiên cứu các nghị quyết, chỉ thị, quyết định, quy định của Trung ương, của tỉnh về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng.
- Tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Quyết định quy trình giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy; Kế hoạch thực hiện kết luận số 14-KL/TW, ngày 22/9/2021 của Bộ Chính trị về chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung; Kế hoạch số 53-KH/HU, ngày 03/6/2022 về thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW, ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Kế hoạch số 58-KH/HU, ngày 11/8/2022 về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ XI và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Đam Rông lần thứ IV về công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và cải cách tư pháp; Kế hoạch số 61-KH/HU, ngày 31/8/2022 về thực hiện Kết luận số 34-KL/TW, ngày 18/4/2022 của Bộ Chính trị về Chiến lược công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đến năm 2030,...
- Tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP, ngày 30/10/2020 của Chính phủ; Quyết định số 56-QĐ/TW, ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị về Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập; tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý Nhà nước đối với lĩnh vực quản lý, bảo vệ rừng, đất đai, tài nguyên khoáng sản trên địa bàn huyện.
- Tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy xây dựng các báo cáo sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị theo yêu cầu chỉ đạo của cấp ủy cấp trên, cụ thể như: Báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW, ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; báo cáo kết quả lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết số 14-NQ/TU, ngày 08/10/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy *"Về phát triển vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2018 - 2025, định hướng đến năm 2030"* phục vụ Đoàn Kiểm tra số 634 của Ban

Thường vụ Tỉnh ủy; báo cáo về việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TU, ngày 26/3/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng “Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong quản lý bảo vệ và phát triển rừng, quản lý lâm sản” phục vụ Đoàn giám sát số 32 của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

- Tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy góp ý kiến vào dự thảo Quy định “về xin lỗi, phục hồi danh dự và quyền lợi của đảng viên bị kỷ luật oan”.

- Tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy cử 01 đồng chí Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy tham gia kỳ thi nâng ngạch kiểm tra viên chính; cử 09 đồng chí làm công tác kiểm tra của Đảng bộ tham gia các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm tra, giám sát của Đảng do Ủy ban Kiểm tra Trung ương và Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy tổ chức.

- Thẩm định 27 hồ sơ nhân sự về công tác cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý; phối hợp với Ban Tổ chức Huyện ủy tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện công tác rà soát quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025, 2021 - 2026 và công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030, 2026 - 2031.

- Phối hợp với các Ban của Huyện ủy tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy triển khai 03 cuộc kiểm tra, 02 cuộc giám sát theo Chương trình công tác kiểm tra, giám sát năm 2022.

- Tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét thi hành kỷ luật 01 đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý bằng hình thức khai trừ; đồng thời, chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện và Liên đoàn lao động huyện xử lý kỷ luật về hành chính và đoàn thể theo quy định; tham mưu giải quyết 05 đơn tố cáo, phản ánh, kiến nghị, trong đó: Chuyển Ủy ban nhân dân huyện xem xét, giải quyết theo thẩm quyền (03 đơn), hướng dẫn, trả đơn (01 đơn), giao Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy giải quyết (01 đơn).

II. Thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Điều 32 Điều lệ Đảng

1. Kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm

Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy kiểm tra 01 đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm. Qua kiểm tra, kết luận đảng viên có vi phạm đến mức phải áp dụng hình thức kỷ luật, Ủy ban Kiểm tra báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy thi hành kỷ luật theo thẩm quyền.

2. Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát

Trong 9 tháng đầu năm, ủy ban kiểm tra các cấp đã kiểm tra 13 tổ chức đảng cấp dưới. Trong đó: Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy kiểm tra 04 tổ chức đảng (đạt 133% chỉ tiêu giao); ủy ban kiểm tra đảng ủy kiểm tra 09 chi bộ trực thuộc.

Nội dung kiểm tra: Việc xây dựng và thực hiện chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát (13); việc lãnh đạo và chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát (13).

Qua kiểm tra, kết luận: Số tổ chức đảng có chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát (13); số tổ chức đảng thực hiện tốt nhiệm vụ kiểm tra, giám sát (10); số tổ chức đảng làm tốt việc lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát (10); số tổ chức đảng chưa làm tốt việc lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát (03).

3. Kiểm tra việc thi hành kỷ luật trong Đảng

Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy đã kiểm tra 02 tổ chức đảng. Tổng số đảng viên bị thi hành kỷ luật trong mốc thời điểm kiểm tra là 13 đồng chí.

Qua kiểm tra, kết luận: có 01 tổ chức đảng làm tốt việc thi hành kỷ luật, 01 tổ chức đảng chưa làm tốt công tác thi hành kỷ luật đảng viên.

4. Kiểm tra tài chính đảng

Ủy ban kiểm tra các cấp đã tiến hành kiểm tra tài chính đối với 11 tổ chức đảng, trong đó: Ủy ban kiểm tra Huyện ủy kiểm tra đối với 03 tổ chức đảng trong việc thu nộp đảng phí, quản lý và sử dụng ngân sách đảng (*đạt 100% so với chỉ tiêu giao*); ủy ban kiểm tra đảng ủy kiểm tra việc thu nộp đảng phí, quản lý và sử dụng ngân sách đảng đối với 08 tổ chức đảng.

Kết quả kiểm tra: 02 tổ chức đảng thực hiện cơ bản tốt việc thu, chi ngân sách đảng; 01 tổ chức đảng có vi phạm trong việc chi ngân sách, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy đã xuất toán, thu hồi với số tiền 6.750.000 đồng và yêu cầu chi bộ nghiêm túc kiểm điểm rút kinh nghiệm.

5. Giám sát tổ chức đảng và đảng viên

5.1. Giám sát tổ chức đảng

Trong 9 tháng đầu năm, ủy ban kiểm tra các cấp tổ chức giám sát chuyên đề đối với 05 tổ chức đảng, Trong đó: Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy tổ chức giám sát 01 tổ chức đảng (*đạt 50% chỉ tiêu giao*); ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở giám sát 04 tổ chức đảng.

Nội dung giám sát: Công tác cán bộ (01), việc chấp hành nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Đảng (04).

Đã hoàn thành giám sát đối với 04 tổ chức đảng; qua giám sát, kết luận 04 tổ chức đảng cơ bản thực hiện tốt, không có tổ chức đảng chuyển kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm.

5.2. Giám sát đảng viên

Trong 9 tháng đầu năm, ủy ban kiểm tra các cấp tổ chức giám sát chuyên đề đối với 07 đảng viên, Trong đó: Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy tổ chức giám sát 06 đảng viên (*đạt 200% chỉ tiêu giao*); ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở giám sát 01 đảng viên.

Nội dung giám sát: Việc chấp hành quy chế làm việc, nguyên tắc tập trung dân chủ, chế độ công tác (04); việc kê khai tài sản, thu nhập (02); việc chấp hành nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Đảng (01).

Đã hoàn thành giám sát đối với 04 đảng viên; qua giám sát, kết luận 04 đảng viên cơ bản thực hiện tốt, không có đảng viên chuyển kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm.

6. Giải quyết tố cáo tổ chức đảng và đảng viên

Trong 9 tháng đầu năm ủy ban kiểm tra các cấp không nhận được đơn tố cáo tổ chức đảng. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy nhận được 01 đơn tố cáo đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý. Ủy ban kiểm tra Huyện ủy đã tiến hành kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm. Qua kiểm tra kết luận đảng viên có vi phạm đến mức phải xem xét thi hành kỷ luật, báo cáo đề nghị Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét thi hành kỷ luật theo thẩm quyền; đồng thời trả lời người tố cáo theo quy định.

Ngoài ra, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy nhận được 03 đơn khiếu nại, phản ánh (02 đơn *trùng người tố cáo và nội dung*). Qua phân loại, ủy ban kiểm tra chuyển đến Ủy ban nhân dân huyện xem xét theo thẩm quyền (01 đơn); hướng dẫn, trả đơn (02 đơn).

7. Giải quyết khiếu nại kỷ luật Đảng

Trong 9 tháng đầu năm 2022, không có đảng viên khiếu nại kỷ luật Đảng.

8. Thi hành kỷ luật của ủy ban kiểm tra các cấp

Ủy ban kiểm tra các cấp đã thi hành kỷ luật 04 đảng viên, với các hình thức khiển trách (02), khai trừ (02). Trong đó: Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy thi hành kỷ luật 03 đảng viên. Nội dung vi phạm: Vi phạm những điều đảng viên không được làm (01), vi phạm nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng (01), thiếu trách nhiệm, buông lỏng lãnh đạo (02).

C. CÔNG TÁC XÂY DỰNG NGÀNH

- Giới thiệu để đồng chí Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy tham gia Ban Thường vụ Huyện ủy khóa IV, nhiệm kỳ 2020 -2025.

- Tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy cử đồng chí Chủ nhiệm và đồng chí Ủy viên chuyên trách tham gia lớp hoàn chỉnh cao cấp lý luận chính trị; cử 01 đồng chí Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy tham gia kỳ thi nâng ngạch kiểm tra viên chính; cử 09 đồng chí làm công tác kiểm tra của Đảng bộ tham gia

các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm tra, giám sát của Đảng do Ủy ban Kiểm tra Trung ương và Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy tổ chức.

- Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy tích cực hưởng ứng nội dung đăng ký thi đua năm 2022, qua đó đã chủ động xây dựng kế hoạch để triển khai thực hiện nhiệm vụ trong năm theo các chỉ tiêu đề ra; phát động thi đua đối với các ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở.

- Ủy ban kiểm tra các cấp luôn quan tâm công tác xây dựng, củng cố đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra trong Đảng bộ; kiện toàn, bổ sung ủy viên ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở.

D. NHẬN XÉT CHUNG

1. Ưu điểm

- Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Thường trực, Ban Thường vụ Huyện ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; ngay từ đầu năm cấp ủy và ủy ban kiểm tra các cấp từ huyện đến cơ sở đã tích cực, chủ động thực hiện tương đối toàn diện nhiệm vụ do Điều lệ Đảng quy định; tổ chức quán triệt, triển khai kịp thời các nghị quyết, chỉ thị, quyết định, quy định của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, hướng dẫn của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát đến các tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ; chủ động xây dựng, ban hành chương trình, kế hoạch công tác kiểm tra, giám sát năm 2022, xác định nội dung và đối tượng kiểm tra, giám sát phù hợp với nhiệm vụ chính trị của địa phương và đơn vị, đồng thời chỉ đạo, tổ chức thực hiện cơ bản theo đúng chương trình, kế hoạch đề ra.

- Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy 9 tháng đầu năm 2022 đã cơ bản thực hiện các nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo chương trình kiểm tra, giám sát năm 2022; phối hợp với các Ban của Huyện ủy tham mưu giúp Ban Thường vụ Huyện ủy thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo kế hoạch đã đề ra và thực hiện tốt các nhiệm vụ cấp ủy giao.

- Ủy ban kiểm tra các đảng ủy trực thuộc tích cực, chủ động hơn trong tham mưu cho cấp ủy, cũng như triển khai thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo quy định của Điều lệ Đảng. Tích cực, chủ động hơn trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, bước đầu có tác dụng trong việc phòng ngừa, ngăn chặn vi phạm của tổ chức đảng và đảng viên ngay từ cơ sở.

2. Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, công tác kiểm tra, giám sát của Đảng bộ huyện vẫn còn một hạn chế, khuyết điểm sau:

- Một số đảng ủy, ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở, chi bộ cơ sở và chi bộ trực thuộc triển khai các cuộc kiểm tra, giám sát còn chậm, chất lượng, hiệu quả chưa cao.

- Nhiều ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở chưa thực hiện được nhiệm vụ trọng tâm, đó là kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới khi có dấu hiệu vi phạm; số cuộc giám sát chuyên đề còn ít; công tác nắm tình hình tổ chức đảng và đảng viên còn hạn chế.

PHẦN THỨ HAI

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ 3 THÁNG CUỐI NĂM 2022

Căn cứ những yêu cầu, định hướng Nghị quyết, Chỉ thị của cấp ủy cấp trên và Huyện ủy về thực hiện nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng Đảng và để hoàn thành chương trình công tác kiểm tra, giám sát năm 2022 đã đề ra, trong 3 tháng cuối năm 2022 tập trung vào một số nhiệm vụ cụ thể như sau:

1. Tiếp tục tham mưu cho cấp ủy thường xuyên tổ chức quán triệt các quy định, hướng dẫn của Trung ương, cấp ủy cấp trên về công tác kiểm tra, giám sát nhằm nâng cao nhận thức của cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp và cán bộ, đảng viên về vị trí, tầm quan trọng của công tác kiểm tra, giám sát.
2. Tiếp tục phối hợp với các Ban của Huyện ủy tham mưu cho cấp ủy triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình công tác kiểm tra, giám sát năm 2022. Đồng thời triển khai thực hiện hoàn thành Chương trình công tác kiểm tra, giám sát năm 2022 của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy đã đề ra.
3. Ủy ban kiểm tra các cấp tiếp tục phát huy tính chủ động, tích cực tham mưu cho cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và nhiệm vụ cấp ủy giao; triển khai toàn diện, có hiệu quả nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo Điều 32 Điều lệ Đảng quy định, nhất là thực hiện nhiệm vụ kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm và giám sát chuyên đề đối với tổ chức đảng, đảng viên; tăng cường công tác nắm bắt tình hình, chủ động phát hiện để tham mưu xử lý kịp thời, dứt điểm các vụ việc phức tạp; các đơn thư tố cáo, khiếu nại ngay từ cơ sở.
4. Chú trọng đến kiểm tra, giám sát các lĩnh vực quan trọng phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy; công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí, tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong cán bộ đảng viên.
5. Thường xuyên phối hợp với các Ban xây dựng Đảng tham mưu, giúp việc của cấp ủy tăng cường kiểm tra, giám sát, cũng như thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát thuộc phạm vi trách nhiệm của mình theo Điều lệ Đảng quy định, tập

trung kiểm tra giám sát việc tổ chức triển khai thực hiện chỉ thị, nghị quyết của cấp ủy các cấp.

6. Ủy ban kiểm tra các cấp tiếp tục phát huy tích cực chủ động, sáng tạo trong tham mưu cho cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và nhiệm vụ cấp ủy giao; tích cực triển khai toàn diện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo Điều 32 Điều lệ Đảng quy định, trong đó tăng cường và chú trọng thực hiện nhiệm vụ kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm, giám sát chuyên đề. Tham mưu cho cấp ủy tổng kết công tác kiểm tra, giám sát năm 2022; sơ, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị của Đảng theo chỉ đạo của cấp trên bảo đảm hiệu quả.

7. Tổ chức hội nghị giao ban công tác kiểm tra, giám sát năm 2022 với các Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy cơ sở. Đồng thời tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy tổng kết công tác kiểm tra, giám sát năm 2022 của Đảng bộ huyện.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng 9 tháng đầu năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ 3 tháng cuối năm 2022.

Nơi nhận:

- UBKT Tỉnh ủy (báo cáo),
- Phòng NV1 UBKT Tỉnh ủy (báo cáo),
- Thường trực Huyện ủy (báo cáo),
- UBKT Thành ủy Đà Lạt (cụm trưởng),
- Ủy viên UBKT Huyện ủy,
- Các tổ chức cơ sở đảng,
- UBKT các Đảng ủy cơ sở,
- Lưu UBKT Huyện ủy.

**T/M ỦY BAN KIỂM TRA
CHỦ NHIỆM**



Trương Văn Sáng



PHỤ LỤC 9 THÁNG NĂM 2022
VỀ CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT VÀ THI HÀNH KỶ LUẬT TRONG ĐẢNG

STT	NỘI DUNG	KẾT QUẢ				
		Tổng số	Cấp thực hiện			
			Cấp tỉnh và tương đương	Cấp huyện và tương đương	Cấp cơ sở	Chi bộ
1	2	3	4	5	6	7
A	CẤP ỦY KIỂM TRA, GIÁM SÁT THEO ĐIỀU 30 ĐIỀU LỆ ĐẢNG	0	0			
I	KIỂM TRA	0	0			
1	Kiểm tra đảng viên	0	0			
	<i>Tổng số đảng viên được kiểm tra</i>	152	0	4	7	141
	<i>Trong đó: Cấp ủy viên các cấp</i>	152	0	4	7	141
	<i>Đã kiểm tra xong, kết luận</i>	0	0			
	<i>Có khuyết điểm, vi phạm</i>	152	0	4	7	141
	<i>Phải thi hành kỷ luật</i>	31	0			31
	<i>Đã thi hành kỷ luật</i>	0	0			
	<i>Trong đó: Cấp ủy viên</i>	0	0			
2	Kiểm tra tổ chức đảng	0	0			
	<i>Tổng số tổ chức đảng được kiểm tra</i>	26	0	6	20	
	<i>Đã kiểm tra xong, kết luận</i>	26	0	6	20	
	<i>Có khuyết điểm, vi phạm</i>	24	0	4	20	
	<i>Phải thi hành kỷ luật</i>	3	0		3	
	<i>Đã thi hành kỷ luật</i>	0	0			
II	GIÁM SÁT	0	0			
1	Giám sát đảng viên	0	0			
	<i>Tổng số đảng viên được giám sát</i>	10	0	4	3	3
	<i>Trong đó: Cấp ủy viên các cấp</i>	10	0	4	3	3
	<i>Đã thực hiện xong:</i>	4	0	4		
	<i>Trong đó: Phát hiện có dấu hiệu vi phạm</i>	10	0	4	3	3
	<i>Chuyển kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm</i>	0	0			
2	Giám sát tổ chức đảng	0	0			
	<i>Tổng số tổ chức đảng được giám sát</i>	8	0	4	4	
	<i>Đã thực hiện xong:</i>	8	0	4	4	
	<i>Trong đó phát hiện có dấu hiệu vi phạm</i>	8	0	4	4	
	<i>Chuyển kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm</i>	0	0			
III	THI HÀNH KỶ LUẬT CỦA CẤP ỦY CÁC CẤP VÀ CHI BỘ	0	0			
1	Thi hành kỷ luật đảng viên	0	0			
	<i>Tổng số đảng viên bị thi hành kỷ luật</i>	10	0	1	2	7
	<i>Trong đó: Cấp ủy viên các cấp</i>	10	0	1	2	7
	<i>Hình thức kỷ luật</i>	1	0	1		
	<i>Khiển trách</i>	0	0			
		5	0		2	3

	Cảnh cáo	4	0			4
	Cách chức	0	0			
	Khai trừ	1	0	1		
	Nội dung vi phạm	0	0			
	Các vấn đề về chính trị	0	0			
	Nguyên tắc tập trung dân chủ	0	0			
	Chấp hành cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị của Đảng	0	0			
	Chấp hành chính sách pháp luật của Nhà nước	0	0			
	Những Điều đảng viên không được làm	3	0			3
	Chính sách Dân số KHHGĐ	4	0			4
	Đoàn kết nội bộ	0	0			
	Thiếu trách nhiệm, buông lỏng lãnh đạo, quản lý	3	0	1	2	
	Bao che	0	0			
	Trù dập	0	0			
	Tham nhũng, thất thoát, lãng phí	0	0			
	Khai gian, trốn thuế	0	0			
	Quản lý, cấp phát, sử dụng văn bằng, chứng chỉ	0	0			
	Quản lý sử dụng đất đai, tài nguyên, khoáng sản	1	0	1		
	Phẩm chất đạo đức, lối sống	0	0			
	Các vi phạm khác	0	0			
2	Xử lý khác đối với đảng viên	0	0			
	Đình chỉ sinh hoạt	0	0			
	Xoá tên, cho rút	0	0			
	Xử lý pháp luật	0	0			
	Xử lý hành chính	0	0			
3	Thi hành kỷ luật tổ chức đảng	0	0			
	<i>Tổng số tổ chức đảng bị thi hành kỷ luật</i>	0	0			
	Hình thức kỷ luật	0	0			
	Khiển trách	0	0			
	Cảnh cáo	0	0			
	Giải tán	0	0			
	Nội dung vi phạm	0	0			
	Chấp hành cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị của Đảng	0	0			
	Chấp hành chính sách pháp luật của Nhà nước	0	0			
	Nguyên tắc tập trung dân chủ	0	0			
	Việc ra quyết định và thực hiện quyết định của cấp mình và cấp trên	0	0			
	Thiếu trách nhiệm, buông lỏng lãnh đạo, quản lý	0	0			
	Đoàn kết nội bộ	0	0			
	Bao che	0	0			
	Trù dập	0	0			
	Các vi phạm khác	0	0			
IV	GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI KỶ LUẬT ĐẢNG CỦA CẤP ỦY CÁC CẤP	0	0			
1	Giải quyết khiếu nại kỷ luật của đảng viên	0	0			
	<i>Tổng số phải giải quyết</i>	0	0			
	Đã giải quyết xong, kết luận	0	0			
	Giữ nguyên hình thức kỷ luật	0	0			

	Thay đổi hình thức kỷ luật	0	0			
	<i>Trong đó: Tăng hình thức kỷ luật</i>	0	0			
	<i>Giảm hình thức kỷ luật</i>	0	0			
	<i>Xoá hình thức kỷ luật</i>	0	0			
2	Giải quyết khiếu nại kỷ luật của tổ chức đảng	0	0			
	<i>Tổng số phải giải quyết</i>	0	0			
	<i>Đã giải quyết xong, kết luận</i>	0	0			
	Giữ nguyên hình thức kỷ luật	0	0			
	Thay đổi hình thức kỷ luật	0	0			
	<i>Trong đó: Tăng hình thức kỷ luật</i>	0	0			
	<i>Giảm hình thức kỷ luật</i>	0	0			
	<i>Xoá hình thức kỷ luật</i>	0	0			
B	KIỂM TRA, GIÁM SÁT THEO ĐIỀU 32 ĐIỀU LỆ ĐẢNG	0	0			
I	KIỂM TRA ĐẢNG VIÊN VÀ TỔ CHỨC ĐẢNG KHI CÓ DẤU HIỆU VI PHẠM CỦA ỦY BAN KIỂM TRA CÁC CẤP VÀ CHI BỘ	0	0			
1	Kiểm tra đảng viên	1	0	1		
	<i>Tổng số đảng viên được kiểm tra</i>	1	0	1		
	<i>Trong đó: Cấp uỷ viên các cấp</i>	1	0	1		
	<i>Nội dung kiểm tra</i>	0	0			
	Chấp hành cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị của Đảng	0	0			
	Chấp hành chính sách pháp luật của Nhà nước	0	0			
	Nguyên tắc tập trung dân chủ	0	0			
	Đoàn kết nội bộ	0	0			
	Thiếu trách nhiệm, buông lỏng lãnh đạo, quản lý	1	0	1		
	Quản lý sử dụng đất đai, tài nguyên, khoáng sản	1	0	1		
	Phẩm chất đạo đức, lối sống	0	0			
	Bao che	0	0			
	Trù dập	0	0			
	Tham nhũng, thất thoát, lãng phí	0	0			
	Khai gian, trốn thuế	0	0			
	Các vi phạm khác	0	0			
	<i>Đã kiểm tra xong, kết luận</i>	1	0	1		
	Đảng viên có vi phạm	1	0	1		
	Phải thi hành kỷ luật	0	0			
	Đã thi hành kỷ luật	1	0	1		
	<i>Trong đó: Cấp uỷ viên bị thi hành kỷ luật</i>	1	0	1		
2	Kiểm tra tổ chức đảng	0	0			
	<i>Tổng số tổ chức đảng được kiểm tra</i>	0	0			
	<i>Nội dung kiểm tra</i>	0	0			
	Chấp hành cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị của Đảng	0	0			
	Chấp hành chính sách pháp luật của Nhà nước	0	0			
	Nguyên tắc tập trung dân chủ	0	0			
	Việc ra quyết định và thực hiện quyết định của cấp mình và cấp trên	0	0			
	Đoàn kết nội bộ	0	0			
	Thiếu trách nhiệm, buông lỏng lãnh đạo, quản lý	0	0			
	Nội dung khác	0	0			
	<i>Đã kiểm tra xong, kết luận</i>	0	0			

	Tổ chức đảng có vi phạm	0	0			
	Phải thi hành kỷ luật	0	0			
	Đã thi hành kỷ luật	0	0			
II	KIỂM TRA TỔ CHỨC ĐẢNG CẤP DƯỚI THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KIỂM TRA, GIÁM SÁT VÀ THI HÀNH KỶ LUẬT TRONG ĐẢNG CỦA ỦY BAN KIỂM TRA CÁC CẤP	0	0			
1	Kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát	13	0	4	9	
	<i>Tổng số tổ chức đảng được kiểm tra</i>	13	0	4	9	
	<i>Đã kiểm tra xong, kết luận</i>	13	0	4	9	
	Số tổ chức đảng thực hiện tốt nội dung được kiểm tra	10	0	2	8	
	Số tổ chức đảng chưa thực hiện tốt các nội dung được kiểm tra	3	0	2	1	
2	Kiểm tra việc thi hành kỷ luật của tổ chức đảng cấp dưới	2	0	2		
	<i>Tổng số tổ chức đảng được kiểm tra</i>	2	0	2		
	<i>Đã kiểm tra xong, kết luận</i>	2	0	2		
	Số tổ chức đảng thực hiện tốt công tác thi hành kỷ luật	1	0	1		
	Số đảng viên bị thi hành kỷ luật không đúng thẩm quyền	0	0			
	Số đảng viên bị thi hành kỷ luật không đúng nguyên tắc, thủ tục	0	0			
	Số đảng viên có vi phạm đến mức phải thi hành kỷ luật nhưng không thi hành kỷ luật	0	0			
	Số đảng viên bị oan, sai	0	0			
III	GIÁM SÁT TỔ CHỨC ĐẢNG VÀ ĐẢNG VIÊN CỦA ỦY BAN KIỂM TRA CÁC CẤP	0	0			
1	Giám sát đảng viên	7	0	6	1	
	<i>Tổng số đảng viên được giám sát</i>	7	0	6	1	
	<i>Trong đó: Cấp ủy viên các cấp</i>	3	0	3		
	<i>Đã thực hiện xong:</i>	5	0	4	1	
	<i>Trong đó: Phát hiện có dấu hiệu vi phạm</i>	0	0			
	<i>Chuyển kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm</i>	0	0			
2	Giám sát tổ chức đảng	5	0	1	4	
	<i>Tổng số tổ chức đảng được giám sát</i>	5	0	1	4	
	<i>Đã thực hiện xong:</i>	4	0		4	
	<i>Trong đó: Phát hiện có dấu hiệu vi phạm</i>	0	0			
	<i>Chuyển kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm</i>	0	0			
IV	THI HÀNH KỶ LUẬT ĐẢNG VIÊN CỦA ỦY BAN KIỂM TRA CÁC CẤP	0	0			
	<i>Tổng số đảng viên bị thi hành kỷ luật</i>	4	0	3	1	
	<i>Trong đó: Cấp ủy viên các cấp</i>	1	0	1		
	<i>Hình thức kỷ luật</i>	0	0			
	Khiển trách	2	0	1	1	
	Cảnh cáo	0	0			
	Cách chức	0	0			
	Khai trừ	2	0	2		
	<i>Nội dung vi phạm</i>	0	0			
	Các vấn đề về chính trị	0	0			
	Nguyên tắc tập trung dân chủ	0	0			
	Chấp hành cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị của Đảng	0	0			
	Chấp hành chính sách pháp luật của Nhà nước	0	0			
	Những Điều đảng viên không được làm	1	0	1		

	Chính sách Dân số KHHGD	0	0		
	Đoàn kết nội bộ	1	0	1	
	Thiếu trách nhiệm, buông lỏng lãnh đạo, quản lý	0	0		
	Bao che	0	0		
	Trù dập	0	0		
	Tham nhũng, thất thoát, lãng phí	0	0		
	Khai gian, trốn thuế	0	0		
	Quản lý, cấp phát, sử dụng văn bằng, chứng chỉ	0	0		
	Quản lý sử dụng đất đai, tài nguyên, khoáng sản	0	0		
	Phẩm chất đạo đức, lối sống	0	0		
	Các vi phạm khác	2	0	1	1
V	GIẢI QUYẾT TỔ CÁO CỦA ỦY BAN KIỂM TRA CÁC CẤP	0	0		
1	Giải quyết tố cáo đảng viên	0	0		
	<i>Tổng số phải giải quyết</i>	0	0		
	<i>Trong đó: Cấp ủy viên các cấp</i>	0	0		
	Đã giải quyết xong, kết luận	0	0		
	Chưa có cơ sở kết luận	0	0		
	Tổ sai	0	0		
	Tổ đúng và đúng một phần	0	0		
	<i>Trong đó: Đúng có vi phạm</i>	0	0		
	Phải thi hành kỷ luật	0	0		
	Đã thi hành kỷ luật	0	0		
	Nội dung tố cáo	0	0		
	Chấp hành cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị của Đảng	0	0		
	Chấp hành chính sách pháp luật của Nhà nước	0	0		
	Nguyên tắc tập trung dân chủ	0	0		
	Các vấn đề về chính trị	0	0		
	Thiếu trách nhiệm, buông lỏng lãnh đạo, quản lý	0	0		
	Đoàn kết nội bộ	0	0		
	Bao che	0	0		
	Trù dập	0	0		
	Tham nhũng, thất thoát, lãng phí	0	0		
	Khai gian, trốn thuế	0	0		
	Quản lý, cấp phát, sử dụng văn bằng, chứng chỉ	0	0		
	Quản lý sử dụng đất đai, tài nguyên, khoáng sản	0	0		
	Phẩm chất đạo đức, lối sống	0	0		
	Chính sách Dân số KHHGD	0	0		
	Các nội dung khác	0	0		
2	Giải quyết tố cáo tổ chức đảng	0	0		
	<i>Tổng số phải giải quyết</i>	0	0		
	Đã giải quyết xong, kết luận	0	0		
	Chưa có cơ sở kết luận	0	0		
	Tổ sai	0	0		
	Tổ đúng và đúng một phần	0	0		
	<i>Trong đó: Đúng có vi phạm</i>	0	0		
	Phải thi hành kỷ luật	0	0		
	Đã thi hành kỷ luật	0	0		
	Nội dung tố cáo	0	0		

	Chấp hành cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị của Đảng	0	0			
	Chấp hành chính sách pháp luật của Nhà nước	0	0			
	Thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ	0	0			
	Việc ra quyết định và t/c thực hiện quyết định của cấp mình và cấp trên	0	0			
	Thiếu trách nhiệm, buông lỏng lãnh đạo, quản lý	0	0			
	Đoàn kết nội bộ	0	0			
	Bao che	0	0			
	Trù dập	0	0			
	Các vi phạm khác	0	0			
VI	GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI KỶ LUẬT ĐẢNG VIÊN CỦA ỦY BAN KIỂM TRA CÁC CẤP	0	0			
	<i>Tổng số phải giải quyết</i>	0	0			
	<i>Đã giải quyết xong, kết luận</i>	0	0			
	Giữ nguyên hình thức kỷ luật	0	0			
	Thay đổi hình thức kỷ luật	0	0			
	<i>Trong đó:</i> Tăng hình thức kỷ luật	0	0			
	Giảm hình thức kỷ luật	0	0			
	Xoá hình thức kỷ luật	0	0			
VII	KIỂM TRA TÀI CHÍNH ĐẢNG	0	0			
1	Về quản lý, sử dụng ngân sách và sản xuất kinh doanh	0	0			
	<i>Tổng số tổ chức được kiểm tra</i>	0	0			
	<i>Đã kiểm tra xong, kết luận</i>	0	0			
	Có vi phạm	0	0			
	Phải thi hành kỷ luật	0	0			
	Số tiền sai phạm phải truy thu (triệu đồng)	0	0			
	<i>Đã thu</i> (triệu đồng)	0	0			
	Số đảng viên có vi phạm	0	0			
	Số đảng viên bị thi hành kỷ luật	0	0			
2	Về thu, nộp, quản lý và sử dụng đảng phí	11	0	3	8	
	<i>Tổng số tổ chức được kiểm tra</i>	11	0	3	8	
	<i>Đã kiểm tra xong, kết luận</i>	11	0	3	8	
	Có vi phạm	1	0	1		
	Số tiền đảng phí phải truy thu (1.000đ)	0	0	6.75		
	<i>Tổng số đảng viên được kiểm tra</i>	0	0			
	<i>Đã kiểm tra xong, kết luận</i>	0	0			
	Số đảng viên có vi phạm	0	0			
	Số đảng viên bị thi hành kỷ luật	0	0			
	Số tiền đảng phí phải truy thu (1.000đ)	0	0			

Ghi chú: Không được xóa bất kỳ một dòng nào, nếu không có số liệu thì để trống. Không được xóa **cột tổng** hàm sum đã cài đặt sẵn.